

**Phụ lục VI**

**Appendix VI**

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**  
**EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc  
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch  
Chứng khoán Việt Nam)*

*(Issued with the Decision No. 21/QĐ-SGDVN on 21/12/2021 of the CEO of Vietnam  
Exchange on the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ**  
**INTERNATIONAL DAIRY PRODUCTS**  
**JOINT STOCK COMPANY**  
Số/No.: 0503/2024/CV.IDP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

Hà Nội, ngày 05 tháng 03 năm 2024  
*Ha Noi, 05 March, 2024*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**  
**EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/**  
**To: Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange**

- Tên tổ chức/*Name of organization*: Công Ty Cổ Phần Sữa Quốc Tế/*International Dairy Products Joint Stock Company*
  - Mã chứng khoán/Mã thành viên/*Stock code/ Broker code*:
  - Địa chỉ/*Address*: Thôn Đức Thịnh, Xã Tân Lĩnh, Huyện Ba Vì, TP. Hà Nội/*Duc Thinh Hamlet, Tan Linh Commune, Ba Vi District, Hanoi City*
  - Điện thoại liên hệ/*Tel.*: (84 24) 33811081 Fax: (84 24) 33811082
  - E-mail: suaquocte@idp.vn
- Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

Sửa đổi nội dung trong tài liệu họp Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên Công Ty Cổ Phần Sữa Quốc Tế năm 2024 đã công bố thông tin ngày 22/02/2024:  
*Amending the information disclosed on February 22, 2024 of the 2024 International Dairy Products Joint Stock Company Annual General Meeting documents:*

  - Cập nhật Báo cáo kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh năm 2023 và định hướng kế hoạch năm 2024.  
*Update the Report on production and business activities in 2023 and plan orientation for 2024.*
  - Cập nhật Tờ trình về việc phê duyệt báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán.  
*Update the Proposal for approval of audited 2023 financial statements.*  
(Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế/*In case of correction or replacement of previously disclosed information, explanation is needed*)
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 05/03/2024 tại đường dẫn <http://www.idp.vn/>//*This information was published on the company's website on 05 March, 2024 (date), as in the link http://www.idp.vn/*



Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

**Tài liệu đính kèm/Attached documents:**

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/  
*Documents on disclosed information.*

**Đại diện tổ chức**

**Organization representative**

Người UQ CBTT

*Person authorized to disclose information*

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)*

*(Signature, full name, position, and seal)*



**PHAN VĂN THẮNG**



## BÁO CÁO

### Kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh năm 2023 và định hướng kế hoạch năm 2024

#### I. Tổng quan ngành sữa năm 2023

Năm 2023, tình hình kinh tế thế phục hồi chậm, tỷ lệ lạm phát cao liên tục, kèm theo bất ổn chính trị khiến nhiều nền kinh tế là đối tác thương mại lớn của Việt Nam tiếp tục thực hiện các chính sách tiền tệ thắt chặt, tác động trực tiếp lên nền kinh tế Việt Nam.

Tính cả năm 2023, mức tiêu thụ của toàn ngành FMCG tăng nhẹ 1%, trong khi ngành sữa và các sản phẩm từ sữa ghi nhận mức sụt giảm 2% so với cùng kỳ.

Lo lắng về suy thoái kinh tế, giá tiêu dùng tăng cùng với mất việc làm trở thành những mối lo hàng đầu của người tiêu dùng Việt Nam. Chính vì thế mà họ thay đổi thói quen tiêu dùng như: (1) Ưu tiên sản phẩm hoặc kênh mua sắm có chương trình khuyến mãi hấp dẫn, (2) Sử dụng sản phẩm hay thể có mức giá phù hợp hơn, (3) Chọn bao bì có dung tích lớn để tiết kiệm.

Trong ngành sữa, các công ty trong ngành đều gia tăng các hoạt động truyền thông và khuyến mãi giành giật sức mua của người tiêu dùng lẫn điểm bán lẻ, bao gồm cả giảm giá trực tiếp hay quà tặng khuyến mãi đi kèm, với tỉ lệ khuyến mãi ngày càng cao.

Dù vậy, IDP vẫn tiếp tục ghi nhận kết quả tăng trưởng tích cực, gia tăng thị phần ở tất cả các phân khúc chính tham gia thị trường, bao gồm Sữa Trái Cây (tăng 3%), Sữa Chua Uống (tăng nhẹ 0.3%) và Ca cao Lúa Mạch (tăng 2%). Kết quả đó có được nhờ vào sự chuyển mình mạnh mẽ trong việc quản lý hệ thống phân phối, giới thiệu thương hiệu mới mở rộng phân khúc khách hàng cùng với duy trì hiệu quả đầu tư truyền thông, khuyến mãi trong các dòng sản phẩm hiện hữu.

#### II. Báo cáo kết quả năm 2023

##### 1. Tình hình sản xuất, kinh doanh:

Doanh thu tăng, các chỉ số chính về lợi nhuận & quy mô công ty được cải thiện:

Chỉ tiêu	ĐVT	2022	2023	% tăng 2023 so với 2022
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	6.086	6.655	9,34%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	990	1.152	16,39%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	810	924	14,05%
EBITDA	Tỷ đồng	1.084	1.230	13,48%



Tổng Tài sản	Tỷ đồng	3.840	5.244	36,57%
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	1.807	3.065	69,60%
Tổng Nợ phải trả	Tỷ đồng	2.033	2.180	7,21%
Vốn CSH/ Tổng Tài sản	%	47%	58%	24,18%
Tổng nợ/Tổng tài sản	%	53%	42%	-21,50%
ROE	%	45%	30%	-32,75%
ROA	%	21%	18%	-16,49%

## 2. Tình hình nhân sự, hành chính: tính đến tháng 12/2023

Nhân viên	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Nhân viên Nam	1.193	56%
Nhân viên Nữ	933	44%
<b>Tổng</b>	<b>2.126</b>	<b>100%</b>

Trình độ học vấn	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Thạc sĩ	15	1%
Đại học	495	23%
Cao đẳng, Trung cấp	419	20%
Dưới Trung cấp	1.197	56%
<b>Tổng</b>	<b>2.126</b>	<b>100%</b>

## 3. Các hoạt động xã hội:

- Hoạt động Tổng Đài Lof Kun hỗ trợ cho trẻ em dưới 15 tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bé bị bệnh hiểm nghèo, bị bạo hành gia đình, hỗ trợ các bé chuyên biệt giúp hòa nhập cộng đồng, hỗ trợ tài chính lâu dài cho các bé mồ côi do dịch Covid 19 để các bé được đi học và chăm sóc tốt.
- Hoạt động cứu trợ đồng bào miền Trung bị thiên tai lũ lụt.
- Hoạt động xây trường học ở các tỉnh vùng cao Hà Giang, Cao Bằng, Đắk Lak, Hòa Bình, Điện Biên. Xây dựng mới các nhà vệ sinh, tài trợ và hướng dẫn sử dụng hệ thống phân loại rác thải cho các trường. Chương trình Tết âm, mang sách tới các trẻ em ở các huyện vùng cao các tỉnh Bình Phước, Tây Ninh, Bình Định...
- Các hoạt động, sự kiện khuyến khích học sinh tiểu học trên cả nước làm việc tốt, bảo vệ môi trường, sống biết ơn ... các hoạt động khuyến khích rèn luyện sức khỏe, vận động, chơi thể thao hàng ngày, cùng với các hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm nghề nghiệp cho học sinh cấp 2, cấp 3 giúp các em có những chuẩn bị tốt hơn trong học tập và tương lai được đón nhận và tạo giá trị tích cực lan tỏa rộng khắp tới cộng đồng và các bậc phụ huynh.

### III. Định hướng kế hoạch năm 2024:

Chỉ tiêu	ĐVT	2023	2024	% tăng 2024 so với 2023
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	6.655	7.800 - 8000	17.2% đến 20.2%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	924	850 - 950	-8.0% đến 2.8%
EBITDA	Tỷ đồng	1.230	1.250 - 1.350	1.6% đến 9.8%

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Lưu VT, PC.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 03 năm 2024

**CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**BUI HOÀNG SANG**



**TỜ TRÌNH****Về việc Phê duyệt báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ****1. Báo cáo tài chính năm 2023**

Năm 2023, Công Ty Cổ Phần Sữa Quốc Tế (IDP) đã có một năm quản trị tốt về các chỉ tiêu tài chính như được trình bày trong báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Ernst & Young Việt Nam.

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng 2023 so với 2022
<b>1</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>2.682</b>	<b>3.497</b>	<b>30,40%</b>
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	84	212	151,88%
1.2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1.209	2.048	69,50%
1.3	Phải thu ngắn hạn	954	740	-22,42%
1.4	Hàng tồn kho	390	435	11,58%
1.5	Tài sản ngắn hạn khác	45	62	38,34%
<b>2</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>1.158</b>	<b>1.747</b>	<b>50,86%</b>
2.1	Các khoản phải thu dài hạn	4	7	98,01%
2.1	Tài sản cố định	686	817	19,16%
2.2	Chi phí xây dựng cơ bản	372	596	60,19%
2.3	Đầu tư dài hạn	5	204	4110,21%
2.4	Tài sản dài hạn khác	91	123	34,93%
<b>3</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>2.033</b>	<b>2.179</b>	<b>7,16%</b>
3.1	Nợ ngắn hạn	1.984	2.143	7,98%
3.2	Nợ dài hạn	49	36	-26,40%
<b>4</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>1.807</b>	<b>3.065</b>	<b>69,60%</b>

- Tổng tài sản của IDP tăng 1.404 tỷ đồng (từ 3.840 tỷ đồng cuối năm 2022 lên 5.244 tỷ đồng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023) tương đương 36,57%.
- Các thay đổi lớn trong năm 2023 có thể được liệt kê như sau:
  - Tiền và các khoản tương đương tiền tăng 128 tỷ (từ 84 tỷ năm 2022 tăng 212 tỷ đồng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023);
  - Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 839 tỷ (từ 1.209 tỷ năm 2022 tăng lên 2.048 tỷ đồng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023);
  - Hàng tồn kho:



Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022		Năm 2023	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên vật liệu	211,27	-2,42	214,37	-1,57
Thành phẩm	80,06		108,26	
Hàng mua đang đi đường	62,46		61,39	
Công cụ, dụng cụ	32,97		47,67	
Hàng hóa	5,80		5,22	
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>392,56</b>	<b>-2,42</b>	<b>436,91</b>	<b>- 1,57</b>

– Các khoản nợ phải trả và vốn chủ sở hữu:

- Nợ phải trả của IDP tăng 146 tỷ (từ 2.033 tỷ đồng năm 2022 lên 2.179 tỷ đồng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023) tương đương 7,16%, trong đó:
  - ✓ Người mua trả tiền trước ngắn hạn tăng 19 tỷ so với năm 2022
  - ✓ Thuế và các khoản phải trả Nhà nước tăng 123 tỷ đồng do gia hạn nộp theo nghị định 12/2023/NĐ-CP ;
  - ✓ Khoản phải trả cho người lao động tăng 15 tỷ do số lượng nhân viên và chi phí lương tăng;

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng 2023 so với 2022
1	Chỉ số thanh toán hiện hành	1,35	1,63	20,76%
2	Chỉ số vòng quay hàng tồn kho	10,19	9,57	-6,14%
3	Tỷ số lợi nhuận trên tài sản (%)	21,11%	17,63%	-16,49%
4	Lợi nhuận trên vốn (%)	44,85%	30,16%	-32,75%

– Kết quả kinh doanh của IDP trong năm 2023 theo kết quả kiểm toán như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng 2023 so với 2022
1	Doanh thu thuần	6.086	6.655	9,34%
2	Lợi nhuận gộp	2.363	2.707	14,54%
3	Tỷ lệ lợi nhuận biên	16%	17%	7,66%
4	Chi phí bán hàng	1282	1451	13,17%
5	Chi phí quản lý	134	177	32,02%
6	Lợi nhuận thuần	991	1.165	17,61%
7	Lợi nhuận trước thuế	990	1.152	16,39%
8	Lợi nhuận sau thuế	810	924	14,05%

- Năm 2023, IDP ghi nhận 6.655 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 569 tỷ đồng tương đương 9,34% so với năm 2022.
- Lợi nhuận gộp năm 2023 đạt 2.707 tỷ đồng, tăng 14,54% so với năm 2022. Tỷ suất lợi nhuận biên của IDP đạt 17% năm 2023.
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 1.165 tỷ đồng, tăng 17,61% và lợi nhuận trước thuế đạt 1.152 tỷ đồng, tăng tương đương 16,39%.



- Lợi nhuận sau thuế năm 2023 đạt 924 tỷ đồng, tăng 114 tỷ đồng so với năm 2022.

### 1. Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### 2. Đề xuất của HĐQT

HĐQT trình ĐHCĐ phê duyệt thông qua toàn văn Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

#### Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VT, PC.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 03 năm 2024

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**TÔ HẢI**

